

Số: 03 /2017/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 23 tháng 01 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về quy chế phối hợp trong việc lập, theo dõi, đánh giá thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm tỉnh Cao Bằng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

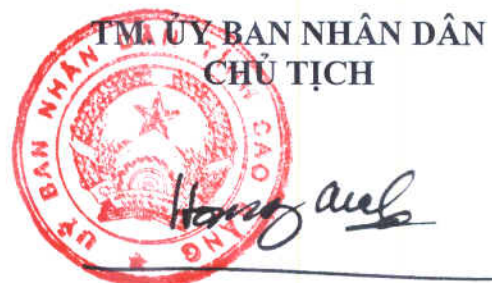
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quy chế phối hợp trong việc lập, theo dõi, đánh giá thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06 tháng 02 năm 2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, Thành phố; các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cục KTVB QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP: Các PCVP, các CV;
- Trung tâm thông tin - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.



Hoàng Xuân Ánh



QUY ĐỊNH

**Về quy chế phối hợp trong việc lập, theo dõi, đánh giá thực hiện
và giải ngân các dự án đầu tư thuộc kế hoạch đầu tư công
trung hạn và hằng năm tỉnh Cao Bằng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 03 /2017/QĐ-UBND
ngày 23 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung và trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc lập, theo dõi, đánh giá thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư thuộc kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm của tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các sở, ban, ngành, UBND các cấp, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập, theo dõi, đánh giá thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của tỉnh Cao Bằng.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp phải dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp; đồng thời phải đảm bảo thống nhất với các quy định của Luật Đầu tư công và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Các cấp, các ngành phối hợp chặt chẽ, chủ động, kịp thời, bằng nhiều phương thức khác nhau để đảm bảo công tác lập, theo dõi, đánh giá thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư thuộc kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm của tỉnh được thống nhất, đồng bộ, hiệu quả.

3. Đảm bảo khách quan, công khai, minh bạch và tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc lập, theo dõi, đánh giá thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư thuộc kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm của tỉnh.

Chương II CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Lập kế hoạch đầu tư công trung hạn

1. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- a) Trước ngày 15 tháng 6 năm thứ tư của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước, căn cứ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia, các ngành, lĩnh vực và của địa phương trong giai đoạn sau, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chỉ thị hoặc văn bản hướng dẫn về mục tiêu, định hướng và trình tự, thời gian lập, thẩm định kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau của địa phương cho các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp dưới.
- b) Trước ngày 15 tháng 11 của năm thứ tư của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định kế hoạch đầu tư công trung hạn của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp dưới.
- c) Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp và tổ chức lấy ý kiến các cơ quan liên quan dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn cấp tỉnh giai đoạn sau, trình Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 30 tháng 11 năm thứ tư của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước để xem xét, thông qua và trình Hội đồng nhân dân tỉnh hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh cho ý kiến.
- d) Căn cứ ý kiến của Hội đồng nhân dân tỉnh hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư hoàn chỉnh dự kiến lần thứ nhất kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước ngày 31 tháng 12 năm thứ tư của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước.
- e) Sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh:
 - Giao Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã hoàn chỉnh dự kiến lần thứ hai kế hoạch đầu tư công trung hạn của cấp mình, báo cáo Hội đồng nhân dân hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp cho ý kiến, gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính trước ngày 31 tháng 5 năm thứ năm của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước.
 - Tổng hợp dự kiến lần thứ hai kế hoạch đầu tư công trung hạn cấp tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trước ngày 15 tháng 6 năm thứ năm của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước.
 - Căn cứ ý kiến của Hội đồng nhân dân tỉnh hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư hoàn chỉnh dự kiến lần thứ hai kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước ngày 30 tháng 6 năm thứ năm của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự kiến khả năng thu, chi ngân sách địa phương, các khoản thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách địa phương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn của tỉnh.

b) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư lập kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương và các nguồn vốn đầu tư công khác do địa phương quản lý.

3. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh:

a) Căn cứ văn bản hướng dẫn quy định tại điểm a khoản 1 Điều này, triển khai lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau trong phạm vi nhiệm vụ được giao theo nội dung quy định tại Điều 52 của Luật Đầu tư công.

b) Tổ chức thẩm định nội bộ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau của đơn vị mình.

c) Hoàn chỉnh dự thảo kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét trước ngày 15 tháng 9 năm thứ tư của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước và gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 10 năm thứ tư của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước.

d) Căn cứ ý kiến thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại điểm b khoản 1 Điều này, hoàn chỉnh dự thảo kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau thuộc phạm vi nhiệm vụ được giao trình cấp có thẩm quyền cho ý kiến, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính theo thời gian quy định.

4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã:

a) Căn cứ văn bản hướng dẫn quy định tại điểm a khoản 1 Điều này:

- Ủy ban nhân dân cấp huyện giao phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các phòng, ban liên quan tổ chức lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau trong phạm vi nhiệm vụ được giao và nguồn vốn thuộc cấp mình quản lý theo nội dung quy định tại Điều 52 của Luật Đầu tư công.

- Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập Tổ công tác để lập kế hoạch đầu tư công trung hạn của cấp mình. Tổ trưởng Tổ công tác là Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. Các thành viên Tổ công tác là công chức tài chính kế toán cấp xã và một số công chức chuyên môn khác của cấp xã. Tổ công tác tiến hành lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau trong phạm vi nhiệm vụ được giao và nguồn vốn thuộc cấp mình quản lý theo nội dung quy định tại Điều 52 của Luật Đầu tư công.

b) Tổ chức thẩm định nội bộ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau của cấp mình.

c) Hoàn chỉnh dự kiến lần thứ nhất kế hoạch đầu tư công trung hạn trình Hội đồng nhân dân cùng cấp hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp cho ý kiến trước ngày 15 tháng 9 năm thứ tư của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước.

d) Căn cứ ý kiến của Hội đồng nhân dân cùng cấp hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp, trước ngày 15 tháng 10 năm thứ tư của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước, Ủy ban nhân dân cấp huyện hoàn chỉnh và gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính kế hoạch đầu tư công trung hạn do cấp mình quản lý.

Đối với Ủy ban nhân dân cấp xã thì gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện kế hoạch đầu tư công trung hạn do cấp mình quản lý theo thời gian quy định. Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp quản lý trực tiếp cho cấp xã một số nguồn vốn đầu tư công của cấp trên, Ủy ban nhân dân cấp xã lập kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn này theo hướng dẫn tại điểm a khoản 1 Điều này và gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân cấp huyện kế hoạch đầu tư công trung hạn được cấp tỉnh phân cấp quản lý trước ngày 15 tháng 10 năm thứ tư của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước.

e) Căn cứ ý kiến thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại điểm b khoản 1 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp dưới hoàn chỉnh dự thảo kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau thuộc phạm vi nhiệm vụ được giao trình Hội đồng nhân dân cùng cấp hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp cho ý kiến, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính theo thời gian quy định.

Điều 5. Lập kế hoạch đầu tư công hằng năm

1. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Trước ngày 30 tháng 6 năm trước, căn cứ mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội của quốc gia, các ngành, lĩnh vực và của địa phương năm sau, kế hoạch đầu tư công trung hạn của địa phương được cấp có thẩm quyền quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chỉ thị hoặc văn bản hướng dẫn mục tiêu, nội dung, trình tự, thời gian lập kế hoạch đầu tư công năm sau cho sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp dưới.

b) Thẩm định kế hoạch đầu tư công năm sau của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp dưới theo thời gian quy định tại văn bản hướng dẫn quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.

c) Tổng hợp, lập kế hoạch đầu tư công năm sau của tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét để báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh cho ý kiến trước ngày 25 tháng 7 năm trước.

d) Căn cứ ý kiến của Hội đồng nhân dân tỉnh hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn chỉnh dự kiến lần thứ nhất kế hoạch đầu tư công năm sau, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước ngày 31 tháng 7 năm trước.

e) Sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Giao Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã hoàn chỉnh dự kiến lần thứ hai kế hoạch đầu tư công năm sau của cấp mình, báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp

hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp cho ý kiến, gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính theo thời gian quy định.

- Tổng hợp dự kiến lần thứ hai kế hoạch đầu tư công năm sau của tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh cho ý kiến.

- Căn cứ ý kiến của Hội đồng nhân dân tỉnh hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, hoàn chỉnh dự kiến lần thứ hai kế hoạch đầu tư công năm sau báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước ngày 10 tháng 9 năm trước.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

a) Chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự kiến khả năng thu, chi ngân sách địa phương, các khoản thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách địa phương trong kế hoạch đầu tư công hằng năm.

b) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư lập kế hoạch đầu tư công hằng năm nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương và các nguồn vốn đầu tư công khác do địa phương quản lý.

3. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh:

a) Căn cứ văn bản hướng dẫn quy định tại điểm a khoản 1 Điều này, triển khai lập kế hoạch đầu tư công năm sau trong phạm vi nhiệm vụ được giao theo nội dung quy định tại Điều 53 của Luật Đầu tư công.

b) Tổ chức thẩm định nội bộ kế hoạch đầu tư công năm sau của đơn vị mình.

c) Hoàn chỉnh dự thảo kế hoạch đầu tư công năm sau, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét và gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư theo thời gian quy định tại văn bản hướng dẫn quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.

d) Căn cứ ý kiến thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại điểm b khoản 1 Điều này, hoàn chỉnh dự thảo kế hoạch đầu tư công năm sau thuộc phạm vi nhiệm vụ được giao, trình cấp có thẩm quyền cho ý kiến, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư theo thời gian quy định.

4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã:

a) Căn cứ văn bản hướng dẫn quy định tại điểm a khoản 1 Điều này:

- Ủy ban nhân dân các huyện, Thành phố giao phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các phòng, ban liên quan tổ chức lập kế hoạch đầu tư công năm sau trong phạm vi nhiệm vụ được giao và nguồn vốn thuộc cấp mình quản lý.

- Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập Tổ công tác để lập kế hoạch đầu tư công năm sau của cấp mình. Tổ trưởng Tổ công tác là Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. Các thành viên Tổ công tác là công chức tài chính kế toán cấp xã và một số công chức chuyên môn khác của cấp xã. Tổ công tác tiến hành lập kế hoạch đầu tư công năm sau trong phạm vi nhiệm vụ được giao và nguồn vốn thuộc cấp mình quản lý.

b) Tổ chức thẩm định nội bộ kế hoạch đầu tư công năm sau của cấp mình.

c) Hoàn chỉnh dự kiến lần thứ nhất kế hoạch đầu tư công năm sau, trình Hội đồng nhân dân hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp cho ý kiến.

d) Căn cứ ý kiến của Hội đồng nhân dân hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo hoàn thiện dự kiến lần thứ nhất kế hoạch đầu tư công năm sau do cấp mình quản lý gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính.

Đối với Ủy ban nhân dân cấp xã thì gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện kế hoạch đầu tư công năm sau do cấp mình quản lý theo thời gian quy định. Trường hợp được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho cấp xã quản lý trực tiếp một số nguồn vốn đầu tư công, Ủy ban nhân dân cấp xã lập kế hoạch đầu tư công năm sau nguồn vốn này theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này và gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

e) Căn cứ ý kiến thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại điểm b khoản 1 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp dưới hoàn chỉnh dự thảo kế hoạch đầu tư công năm sau thuộc phạm vi nhiệm vụ được giao, trình Hội đồng nhân dân hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp cho ý kiến, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư theo thời gian quy định.

Điều 6. Quy trình và thủ tục kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công hằng năm

1. Đối với nguồn vốn ngân sách trung ương, vốn công trái quốc gia, vốn trái phiếu Chính phủ:

a) Trước ngày 01 tháng 3 hằng năm, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, Thành phố gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính danh mục dự án chưa giải ngân hết kế hoạch năm trước; đề xuất danh mục, lý do, mức vốn kế hoạch năm trước kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm sau.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính rà soát, tổng hợp đề xuất của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, Thành phố tại điểm a khoản 1 Điều này; trước ngày 10 tháng 3 hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh danh mục dự án chưa giải ngân hết kế hoạch vốn năm trước của địa phương; đề xuất danh mục, lý do, mức vốn kế hoạch năm trước kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm sau để gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp.

c) Căn cứ thông báo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo cho các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, Thành phố danh mục dự án, mức vốn kế hoạch năm trước được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm sau.

2. Đối với nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương cấp tỉnh, vốn vay tín dụng ưu đãi, vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách cấp tỉnh và các nguồn vốn khác do cấp tỉnh quản lý:

a) Trước ngày 01 tháng 3 hằng năm, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, Thành phố gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính danh mục dự án chưa giải ngân hết kế hoạch năm trước; đề xuất danh mục, lý do, mức vốn kế hoạch năm trước kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm sau.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính rà soát, tổng hợp đề xuất của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, Thành phố tại điểm a khoản 2 Điều này; trước ngày 15 tháng 3 hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh danh mục dự án chưa giải ngân hết kế hoạch vốn năm trước; đề xuất danh mục, lý do, mức vốn kế hoạch năm trước kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm sau để xem xét, quyết định.

3. Đối với nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương cấp huyện, cấp xã; vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách cấp huyện, cấp xã và các nguồn vốn khác do cấp huyện, cấp xã quản lý:

a) Trước ngày 15 tháng 3 hằng năm, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã giao cơ quan chuyên môn tổng hợp, báo cáo danh mục dự án chưa giải ngân hết kế hoạch vốn năm trước; đề xuất danh mục, lý do, mức vốn kế hoạch vốn năm trước kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm sau, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã xem xét.

b) Căn cứ báo cáo của cơ quan chuyên môn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định về danh mục dự án, mức vốn kế hoạch năm trước được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm sau.

4. Khoản vốn kế hoạch đầu tư năm trước kéo dài thời gian giải ngân sang năm sau sẽ quyết toán vào ngân sách các năm sau theo số giải ngân thực tế của từng năm.

Điều 7. Theo dõi, kiểm tra kế hoạch đầu tư công

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai và điều hành thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của tỉnh.

- Căn cứ hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tổ chức và hướng dẫn các sở, ban, ngành, UBND các huyện, cấp xã theo dõi, báo cáo UBND tỉnh tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, bao gồm chi tiết tình hình thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của địa phương.

2. Sở Tài chính:

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm.

- Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình quyết toán các dự án hoàn thành thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm.

3. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã: Căn cứ hướng dẫn quy định tại khoản 1 Điều này, tổ chức theo dõi tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của đơn vị, địa phương mình.

Điều 8. Báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, Thành phố báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, gồm các nội dung sau:

a) Tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công trung hạn giữa kỳ vào cuối quý II của năm thứ ba của kế hoạch đầu tư công trung hạn và cuối kỳ vào tháng 12 của năm cuối thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn;

b) Tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công hằng năm theo định kỳ hàng tháng trước ngày 02 tháng 12 của tháng tiếp theo, theo quý trước ngày 05 của tháng đầu tiên của quý tiếp theo và cả năm trước ngày 20 tháng 2 năm sau.

2. Kho bạc Nhà nước tỉnh phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc cung cấp số liệu giải ngân các nguồn vốn, các dự án phục vụ công tác đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm theo định kỳ hàng tháng, hàng quý, hàng năm và đột xuất khi có yêu cầu.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của địa phương, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính theo quy định.

Điều 9. Đánh giá thực hiện Kế hoạch đầu tư công

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm theo quy định tại Điều 78 Luật Đầu tư công; định kỳ 6 tháng, hàng năm, giữa kỳ và cả giai đoạn gửi báo cáo đánh giá tình hình thực hiện và kết quả đạt được, tồn tại hạn chế của kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm đến Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp báo cáo của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã quy định tại khoản 1 Điều này; đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của tỉnh, báo cáo UBND tỉnh để gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

CHƯƠNG III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã tổ chức triển khai thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định.

2. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập, theo dõi, đánh giá thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm có trách nhiệm thực hiện tốt các quy định tại Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Xuân Ánh